

Bản án số: **105/2024/HSST**

Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, T PHỐ HÀ NỘI

T phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các H thẩm nhân dân: **Ông Trần Xuân Vững**

Ông Nguyễn Hải Hà

Thư ký Tòa án: **Ông Nguyễn Duy Sơn** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, T phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Nguyễn Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày **27** tháng **6** năm **2024**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **105/2024/TLST-HS** ngày **17/6/2024** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **208/2024/QĐXXST-HS** ngày **17/6/2024**, đối với các bị cáo:

1. **Phạm Anh D**; Sinh năm: 2003; Nơi sinh: P; Nơi thường trú: Khu 14, xã T, huyện L, tỉnh P; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: **5/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm H và bà Chu Thị C; Nhân thân: 01 Tiền án: **Bản án số 253 ngày 13/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội xử phạt 38 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Ra trại: 20/7/2023) (Chưa xóa án tích). Bị bắt ngày: 29/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an T phố Hà Nội.**
(Có mặt)

2. **Vũ Thanh N**; Sinh năm: 1996; Nơi sinh: T; Nơi thường trú: Thôn D, xã H, huyện K, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Số 2C ngõ 23 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, T phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; **Trình độ văn hóa: 12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Quang V và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Kim Thị H; Có 02 con: con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền sự, tiền án: Không; **Tại ngoại; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)**

Người bị hại:

1. **Anh Đỗ Mạnh T**; Sinh năm: 1973; Địa chỉ: phường T, quận Đ, T phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. **Anh Vũ Đức T, sinh năm 2002**; Địa chỉ: Thôn Nam H, xã Vũ C, T phố T, tỉnh T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Anh Trần Văn T** – sinh năm 1991, Địa chỉ: Xóm H, thôn An H, xã Đ, huyện V, tỉnh N (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh D không có việc làm ổn định, không có nơi ở cố định. Ngày 11/01/2024, D vào làm nhân viên phục vụ tại quán bar D địa chỉ Kinh M, Hải D. Do cần tiền để tiêu sài, D nảy sinh ý định đi lòng vòng quanh các tuyến phố Hà Nội tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật tài sản. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/01/2024, D mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh- nâu đen, BKS 34B4- 341.80 của bạn là Nguyễn Tuấn H (Sinh năm: 2006; HKTT: An B, Tuấn V, Kim T, Hải D) để đi lên Hà Nội (D không nói cho H biết mượn xe để đi cướp giật tài sản). Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, D đến Hà Nội, D điều khiển xe trên các tuyến phố Hà Nội tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29/01/2024, D đi đến khu vực sân chơi đối diện số nhà 20 ngõ 71 L, phường C, quận B, T phố H thì phát hiện anh Vũ Đức T (Sinh năm: 2002; HKTT: TP T, T), ngồi trên yên xe máy, quay mặt ra lòng đường đang sử dụng điện thoại. Thấy anh T cầm điện thoại sơ hở, D điều khiển xe máy đi từ hướng phố Đào Tấn vào ngõ 71 L áp sát, dùng tay trái cướp giật chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu vàng của anh T đang cầm rồi tăng ga tẩu thoát. D kẹp chiếc điện thoại vừa giật được ở giữa hai chân, điều khiển xe rẽ phải ra ngõ 81 L. Anh T bị giật điện thoại liền hô hoán và chạy bộ đuổi theo D. Khi D điều khiển xe máy đến khu vực ngã ba trước cửa số nhà 27 ngõ 81 L thì bị anh T đuổi kịp và xô vào xe máy của D làm D ngã xuống đường. Thấy bị đuổi kịp, D bỏ lại điện thoại vừa cướp giật được và xe máy chạy bộ để tẩu thoát, anh T tiếp tục hô hoán và đuổi theo D đến trước số nhà 32 ngách 35 ngõ 81 L thì D bị anh T cùng mọi người và công an phường Công Vị bắt giữ.

Cũng với thủ đoạn trên, Phạm Anh D đã thực hiện 1 vụ cướp giật tài sản khác tại phường G, quận Ba Đình, T phố Hà Nội như sau: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 31/12/2023, Phạm Anh D mượn xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS 20B2-396.53 của anh Nguyễn Minh H (Sinh năm: 2001; HKTT: T phố T, tỉnh T) là nhân viên làm cùng quán bar M với D. D nói với anh H mượn xe để đi xuống nhà chị gái ở Hà Nội chơi. Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 31/12/2023, D điều khiển xe máy đi đến khu vực đầu nhà C7 V, phường G, quận B, T phố Hà Nội thì phát hiện anh Đỗ Mạnh T (Sinh năm: 1973; HKTT: T, Đ, Hà Nội) ngồi ở gốc cây đang sử dụng điện thoại, D đi xe máy lên vỉa hè hướng về phố Trần Huy Liệu. Thấy anh T cầm điện thoại sơ hở, có điều kiện để cướp giật, D đã điều khiển xe máy áp sát, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro, màu đen của anh T rồi tăng ga xe máy tẩu thoát theo hướng Trần Huy Liệu- Giảng Võ.

Sau khi cướp giật được chiếc điện thoại, qua mạng xã H Facebook, D thấy số điện thoại 0967665816 của anh Vũ Quốc H (Sinh năm 1987; HKTT: Thôn D, H, K, T) có mua điện thoại cũ. D sử dụng số điện thoại 0342758145 liên lạc với anh H để bán điện thoại. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, D và anh H gặp nhau ở phố Huỳnh

Thúc Kháng, khi gặp anh H thấy điện thoại có khóa mật khẩu màn hình, khóa mật khẩu icloud, giá rẻ hơn so với thị trường nên nghi ngờ là tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh H đã nhắn tin cho em trai là Vũ Thanh N với nội dung: “Thằng ăn cắp hôm trc, 14pro, có mua ko”; “Thôi bỏ qua nhé, ko mày qua mà mua”, sau khi tham khảo N, anh H quyết định không mua điện thoại của D. Do thấy N muốn mua nên anh H nhắn tin số điện thoại của D cho N. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Thanh N sử dụng số điện thoại 0961555663 liên lạc với số điện thoại 0342758145 của Phạm Anh D để hỏi mua điện thoại. Khi kiểm tra điện thoại, N biết điện thoại có khóa mật khẩu màn hình, khóa mật khẩu icloud, giá rẻ hơn so với thị trường và khi giao dịch D đeo khẩu trang, che biển kiểm soát xe máy nên N biết rõ chiếc điện thoại D bán là do phạm tội mà có nhưng N vẫn mua để bán kiếm lời. Sau đó, N mua điện thoại của D với giá 5.500.000 đồng tại phường X, quận B, T phố H.

Sau khi mua điện thoại của D, N đã bán cho anh Trần Văn T (Sinh năm: 1991; HKT: Xóm H, Thôn An H, Đại A, Vụ B, NĐ) với giá 7.400.000 đồng tại số 18 ngõ 38 đường X, phường X, quận T, T phố Hà Nội. Khi bán chiếc điện thoại trên cho T, N nói mua được chiếc máy trên ứng dụng Chợ Tốt.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 USB lưu giữ video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh D thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 và hình ảnh N bán điện thoại cho anh Trần Văn T;

- Thu giữ của Phạm Anh D:

+ 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, có ốp màu xám (IMEI 1: 358686327087908, số IMEI 2: 358686326204587, Sim: 0345.596.135)

+ 01 xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 34B4 341.80 (SK: RLHJF5831KZ492521, SM: JF86E5062563)

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen (IMEI 1: 359984540276302, IMEI 2: 35998454025446, Sim 0878.115.818)

- Thu giữ của Vũ Thanh N:

+ 01 điện thoại di động Oppo Reno 7 màu cam (IMEI 1: 868574063382415, IMEI 2: 868574063382407, Sim: 0961.555.663)

- Thu giữ của anh Trần Văn T:

+ 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen (IMEI: 3557808709545516)

- Thu giữ của anh Nguyễn Minh H:

+ 01 xe máy Honda SH 150i màu đen, BKS: 20B2-396.53 (SK: 000489, SM: 1022996) bên trong cốp xe có 01 áo khoác vải sợi lông hiệu David Beckham màu đen, có mũ liền với áo (đây là tài sản của D, áo D mặc thực hiện hành phạm tội ngày 31/12/2023).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/01/2024 và số 11/KLĐG-HĐĐGTS ngày 03/02/2024 của H đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự - UBND quận Ba Đình kết luận:

“- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen (IMEI 1: 3557808709545516. IMEI 2: 3557800870836499), trị giá 17 triệu đồng;

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, có ốp màu xám (IMEI 1: 358686327087908, số IMEI 2: 358686326204587, Sim: 0345.596.135), trị giá 22 triệu đồng;

- Tổng trị giá các tài sản trên: 39 triệu đồng"

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Đối với anh Vũ Quốc H, quá trình điều tra xác định anh Vũ Quốc H đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Trần Văn T, quá trình điều tra xác định anh Trần Văn T khi mua điện thoại từ Vũ Thanh N không biết nguồn gốc điện thoại do người khác phạm tội mà có. Anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 14 Pro màu đen mua của N. N đã tự nguyện bồi thường cho anh T số tiền 7.400.000 đồng mà anh T đã trả để mua điện thoại, anh T đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với 02 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen (IMEI 1: 3557808709545516, IMEI 2: 3557800870836499) và điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, có ốp màu xám (IMEI 1: 358686327087908, số IMEI 2: 358686326204587, Sim: 0345.596.135), quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đỗ Mạnh T và anh Vũ Đức T nên Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho anh T và anh T. Anh Đỗ Mạnh T và anh Vũ Đức T đều không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với chiếc xe máy Honda SH 150i màu đen, BKS: 20B2 - 396.53 (SK: 000489, SM: 1022996). Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh H. Anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Anh D nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh H.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 34B4 - 341.80 (SK: RLHJF5831KZ492521, SM: JF86E5062563). Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị X (mẹ anh Nguyễn Tuấn H). Anh Hùng không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Anh D nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho gia đình anh Nguyễn Tuấn H.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Anh D và Vũ Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của D và N phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra.

Bản cáo trạng [số 99/CT-VKS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Phạm Anh D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự 2015 và bị cáo Vũ Thanh N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự 2015.](#)

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai: Trong các ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 tại địa bàn quận Ba Đình, T phố Hà Nội, Phạm Anh D sử dụng xe máy để thực hiện 02 vụ cướp giật điện thoại, cụ thể:

01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen của anh Đỗ Mạnh T, trị giá 17 triệu đồng và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, có ốp màu xám của anh Vũ Đức T, trị giá 22 triệu đồng. Tổng trị giá tài sản mà Phạm Anh D chiếm đoạt của các bị hại là 39 triệu đồng. Vũ Thanh N đã mua 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen của Phạm Anh D biết là tài sản do D phạm tội mà có, do hám lời nên vẫn cố ý mua.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Anh D về tội “Cướp giật tài sản” theo điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g, h khoản 1 điều 52, điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Vũ Thanh N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điều 65, khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự 2015.

*** Đề N xử phạt:**

- Phạm Anh D từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù.
- Vũ Thanh N từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.
- Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.
- Tịch thu 01 USB lưu giữ video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh D thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 và hình ảnh N bán điện thoại cho anh Trần Văn T để làm tài liệu lưu giữ trong hồ sơ vụ án.
- Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo khoác vải sợi lông hiệu David Beckham màu đen, có mũ liền với áo.
- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước:
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen (IMEI 1: 359984540276302, IMEI 2: 35998454025446, có sim) của bị cáo Phạm Anh D;
 - + 01 điện thoại di động Oppo Reno 7 màu cam (IMEI 1: 868574063382415, IMEI 2: 868574063382407, có sim) của bị cáo Vũ Thanh N.
 - + Buộc bị cáo Phạm Anh D truy nộp lại số tiền 5.500.000 đồng tiền bán chiếc điện thoại Iphone 14pro do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa Phạm Anh D và Vũ Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi H đồng xét xử N án.

NHÂN ĐỊNH CỦA H ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Phạm Anh D và Vũ Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an T phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 tại địa bàn quận Ba Đình, T phố Hà Nội, Phạm Anh D sử dụng xe máy để thực hiện 02 vụ cướp giật điện thoại, cụ thể: 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen của anh Đỗ Mạnh T tại khu vực vỉa hè Trần Huy Liệu, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, T phố Hà Nội, trị giá 17 triệu đồng và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, có ốp màu xám của anh Vũ Đức T tại trước cửa số nhà 20 ngõ 71 L, phường Cống Vị, Quận Ba Đình, T phố Hà Nội trị giá 22 triệu đồng. Tổng trị giá tài sản mà Phạm Anh D chiếm đoạt của các bị hại là 39 triệu đồng. Vũ Thanh N đã mua 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen của Phạm Anh D, biết là tài sản do D phạm tội mà có do muốn hưởng lời bất chính nên vẫn cố ý mua. Hành vi nêu trên của

bị cáo Phạm Anh D đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự 2015, bị cáo Vũ Thanh N đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi của bị cáo Phạm Anh D là nguy hiểm cho xã H, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của các bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng xe máy là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên xét xử bị cáo theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ và trong thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần phạm tội và phạm tội lần này chưa được xoá án tích là tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội đến nay chưa nộp lại tiền thu lời bất chính . Cho thấy bị cáo là người khó cải tạo và rất coi thường pháp luật. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H một thời gian giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

- H đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo Phạm Anh D 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vũ Thanh N là một công dân ở tỉnh ngoài về Hà Nội làm ăn do tham lam thích hưởng lời bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, đây là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn tiếp tay cho các đối tượng phạm tội. Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự song phạm tội lần này do cố ý. Nên cũng cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở T người có ích cho xã H.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, H đồng xét xử có xét đến bị cáo Phạm Anh D đã khai báo T khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị cáo D cướp giật đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho các bị hại nên Tòa áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Vũ Thanh N đã khai báo T khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt. Xét thấy bị cáo còn có khả năng cải tạo tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã H mà áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng tác dụng giáo dục bị cáo và thể thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với 2 bị cáo ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 171 (đối với bị cáo Phạm Anh D), khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Vũ Thanh N). Song xét thấy các bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[6] Trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Các bị hại: Anh Đỗ Mạnh T, anh Vũ Đức T đều có đơn xin xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường do vậy H đồng xét xử không xem xét.

- Người liên quan là anh Trần Văn T đã được bị cáo N tự nguyện bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. H đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vũ Thanh N 01 điện thoại di động Oppo Reno 7 màu cam (IMEI 1: 868574063382415, IMEI 2: 868574063382407, có sim) và thu giữ của bị cáo Phạm Anh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen (IMEI 1: 359984540276302, IMEI 2: 35998454025446, có sim). Xét thấy bị cáo đã sử dụng để liên lạc phạm tội; nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

+ Cơ quan điều tra thu giữ 01 áo khoác vải sợi lông hiệu David Beckham màu đen, có mũ liền với áo. Đây là tài sản của D, áo D mặc thực hiện hành phạm tội ngày 31/12/2023 nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu 01 USB lưu giữ video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh D thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 và hình ảnh N bán điện thoại cho anh Trần Văn T để làm tài liệu lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Anh D phạm tội “Cướp giật tài sản”.
- Bị cáo Vũ Thanh N đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt:

- **Phạm Anh D** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2024.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt:

- **Vũ Thanh N** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thanh N về Ủy ban nhân dân phường X, quận T, T phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự.
- Xử lý vật chứng:
 - + Tịch thu để sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu đen (IMEI 1: 359984540276302, IMEI 2: 35998454025446, có sim) của bị cáo Phạm Anh D . (Hiện đang được thu giữ tại cơ quan thi hành án theo biên bản giao, nhận vật chứng số 155 ngày 17/6/2024).
 - + Tịch thu để sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Oppo Reno 7 màu cam (IMEI 1: 868574063382415, IMEI 2: 868574063382407, có sim) của bị cáo Vũ Thanh N. (Hiện đang được thu giữ tại cơ quan thi hành án theo biên bản giao, nhận vật chứng số 155 ngày 17/6/2024).
 - + Tịch thu tiêu huỷ 01 áo khoác vải sợi lông hiệu David Beckham màu đen, có mũ liền với áo. Đây là tài sản của D, áo D mặc thực hiện hành phạm tội ngày 31/12/2023. (Hiện đang được thu giữ tại cơ quan thi hành án theo biên bản giao, nhận vật chứng số 155 ngày 17/6/2024).
 - Tịch thu 01 USB lưu giữ video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh D thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 31/12/2023 và ngày 29/01/2024 và hình ảnh N bán điện thoại cho anh Trần Văn T để làm tài liệu lưu giữ trong hồ sơ vụ án. (Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo bút lục số 400).
 - Buộc bị cáo Phạm Anh D phải truy nộp lại 5.500.000 (Năm triệu năm trăm nghìn) đồng để sung công quỹ nhà nước.
 - Căn cứ điều 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự
 - Áp dụng điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc H. N quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.
 - Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
 - Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội.
- UBND xã T, huyện L, tỉnh P;
- UBND xã H, huyện K, tỉnh T;
- UBND phường Xa, quận T, T phố H
- Sở Tư pháp T phố Hà Nội.
- Bị cáo.
- Các nguyên đơn dân sự.
- Lưu.

THAY MẶT H ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Vân